|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC****VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-NHNN |  *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) và thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) kính trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý:**

- Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam (Nghị định 01) được xây dựng căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16/6/2010; Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16/6/2010; Luật Doanh nghiệp ngày 12/12/2005; Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010. Tuy nhiên, những văn bản này đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung, do vậy, cần rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung một số Điều của Nghị định 01 cho phù hợp, đồng bộ với các quy định về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của các doanh nghiệp cổ phần Việt Nam được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (Luật Đầu tư năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019…).

- Điều 151e Luật Các TCTD đã được sửa đổi bổ sung (điểm 1đ khoản 28 Điều 1 Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Các TCTD) quy định quyền của bên nhận chuyển giao bắt buộc (CGBB), trong đó có quyền “được bán, phát hành cổ phần của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao cho nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt” (điểm đ khoản 1). Nghị định 01 chưa hướng dẫn quy định quyền của bên nhận CGBB “được bán, phát hành cổ phần của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao cho nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt”

**2. Về cơ sở thực tiễn:**

- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ;

- Để thực hiện tốt “Đề án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn liền với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định 689/QĐ-TTG ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện thành công phương án chuyển giao bắt buộc cần có đồng bộ các giải pháp, trong đó có giải pháp tăng cường năng lực tài chính, năng lực quản trị điều hành của TCTD. Một trong những giải pháp để nâng cao năng lực tài chính, quản trị điều hành của TCTD Việt Nam đó là khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào TCTD Việt Nam, tuy nhiên, phải đảm bảo hài hòa, không ảnh hưởng đến an toàn hệ thống TCTD, đảm bảo an ninh tiền tệ ngân hàng.

Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 01 phù hợp với quy định tại Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung), tạo điều kiện cho TCTD nhất là các TCTD nhận CGBB có thêm nguồn lực tài chính để cơ cấu lại TCTD được chuyển giao, góp phần thực hiện thành công phương án CGBB.

Ngoài ra, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 01 nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định tại Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán hiện hành, … và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Rà soát, cập nhật với các quy định về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của các TCTD cổ phần Việt Nam được quy định tại Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung) và tại Nghị định 01. Từ đó, sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 01 cho phù hợp với Luật Các TCTD (đã được sửa đổi).

Rà soát cập nhật các quy định về nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của các doanh nghiệp cổ phần Việt Nam quy định tại Luật Đầu tư năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019,… và quy định tại Nghị định 01. Từ đó nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị định 01 để đảm bảo các quy định tại Nghị định 01 phù hợp với các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (Luật Đầu tư năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019…).

Rà soát các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan đến đến việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của TCTD Việt Nam, từ đó sửa đổi, bổ sung nội dung Nghị định 01 (nếu thấy cần thiết) đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết.

Việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 01 phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, các cam kết quốc tế, thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tạo điều kiện cho các TCTD Việt Nam tiếp nâng cao năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, đổi mới công nghệ… (khi nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của TCTD), góp phần phát triển hệ thống TCTD lành mạnh, đảm bảo an ninh kinh tế, an ninh tiền tệ quốc gia.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

Trong quá trình xây dựng Nghị định, NHNN đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- NHNN đã thực hiện rà soát Luật Các tổ chức tín dụng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Các tổ chức tín dụng, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị định 01. Trên cơ sở đó, NHNN đã dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 01.

- Ngày 24/11/2022, NHNN có Công văn số 1043/NHNN-TTGSNH gửi các Bộ ngành liên quan (Bộ Tư pháp; Bộ Công an; Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Công thương; Bộ Ngoại giao và Văn phòng Chính phủ) đề nghị cử cán bộ tham gia Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định, đồng thời xin ý kiến về Hồ sơ xây dựng Nghị định.

- Ngày 29/11/2022, NHNN có công văn số 8381/NHNN-TTGSNH gửi Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam; các ngân hàng thương mại xin ý kiến về dự thảo Nghị định và đăng tải toàn văn dự thảo Nghị định tại cổng thông tin điện tử của NHNN và cổng thông tin điện tử Chính phủ để xin ý kiến rộng rãi theo quy định tại khoản 1 Điều 57 và Điều 91 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày 01/3/2023 Thống đốc NHNN ban hành Quyết định số 255/QĐ-NHNN về thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 01.

- Ngày 14/3/2023, NHNN có Công văn số 178/NHNN-TTGSNH gửi các thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập xin ý kiến về Hồ sơ xây dựng Nghị định.

- Ngày 17/3/2023, Họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định

- Ngày , NHNN có công văn số /NHNN-TTGSNH gửi cổng thông tin điện tử Chính phủ để đăng tải Tờ trình Chính phủ và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo để nhân dân được biết theo quy định tại Điều 57 và Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày…, NHNN đã đăng tải Tờ trình Chính phủ và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo lên cổng thông tin điện tử của NHNN.

- Ngày , NHNN có Công văn số /NHNN-TTGSNH gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

- Ngày , Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số … về việc thẩm định dự thảo Nghị định. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ tư pháp (báo cáo tiếp thu và giải trình ý kiến thẩm định của Bộ tư pháp đính kèm), NHNN hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ theo quy định

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định ngoài phần căn cứ pháp lý, nội dung được chia thành 2 Điều bao gồm:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của Nghị định**

 Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 01 như sau:

2.1. Sửa đổi, bổ sung quy định về “Tổ chức nước ngoài”.

“Tổ chức nước ngoài bao gồm:

a) Tổ chức được thành lập theo pháp luật nước ngoài có thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

b) Tổ chức thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(i) Có các tổ chức nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản này và các cá nhân nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc có đa số thành viên hợp danh là cá nhân nước ngoài đối với tổ chức kinh tế là công ty hợp danh;

(ii) Có các tổ chức kinh tế quy định tại tiết i điểm b khoản này nắm giữ trên 50% vốn điều lệ;

(iii) Có các tổ chức nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản này, các cá nhân nước ngoài và các tổ chức kinh tế quy định tại tiết i điểm b khoản này nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.”

Quy định này phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác.

2.2. Bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 Điều 7 như sau:

 “6a. Chính phủ quyết định tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc (không bao gồm các ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ)vượt giới hạn quy định tại khoản 5 Điều này khi phê duyệt phương án chuyển giao bắt buộc, nhưng không vượt quá 49% vốn điều lệ của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc.”

Quy định này phù hợp với Luật Các TCTD đã được sửa đổi, bổ sung (điểm đ khoản 1 Điều 151e; khoản 1 Điều 146).

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

**1. Về tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại TCTD nhận chuyển giao:**

Điều chỉnh quy định tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại TCTD nhận CGBB vượt 30% nhưng không vượt quá 49% vốn điều lệ của TCTD nhận CGBB. Cụ thể, bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 Điều 7 Nghị định 01 nội dung như sau:

6a. Chính phủ quyết định tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc (không bao gồm các ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ)vượt giới hạn quy định tại khoản 5 Điều này khi phê duyệt phương án chuyển giao bắt buộc, nhưng không vượt quá 49% vốn điều lệ của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc.”

Lý do:

- Tại điểm đ khoản 1 Điều 151e Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định quyền của bên nhận chuyển giao “được bán, phát hành cổ phần của TCTD nhận chuyển giao cho nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt”.

- Quy định này sẽ tạo điều kiện cho TCTD nhận chuyển giao tăng cường được năng lực tài chính (khi thu hút thêm được vốn đầu tư nước ngoài, tăng vốn chủ sở hữu), nâng cao năng lực quản trị điều hành, đổi mới công nghệ.., tạo điều kiện hỗ trợ tốt hơn cho TCTD được chuyển giao, góp phần thực hiện thành công phương án CGBB, ổn định hệ thống tài chính ngân hàng, ổn định kinh tế, xã hội.

Theo kế hoạch, có 4 NHTMCP sẽ nhận chuyển giao bắt buộc đối với 4 ngân hàng yếu kém. Trong đó có 2 NHTMCP nhận chuyển giao tại Phương án CGBB có đề xuất được nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại ngân hàng lên 49%.

Với phương án điều chỉnh quy định tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại TCTD nhận CGBB vượt 30% nhưng không vượt quá 49% vốn điều lệ của TCTD nhận chuyển giao sẽ có 2 NHTMCP (chiếm 3,13% tổng số NHTMCP Việt Nam; 6,59% tổng tài sản của toàn hệ thống NHTMCP Việt Nam; chiếm 5,26% thị phần huy động và 5,49% thị phần cho vay đối với thị trường 1 (các tổ chức kinh tế và dân cư) của toàn hệ thống NHTMCP Việt Nam tại thời điểm 30/6/2022).

Qua số liệu nêu trên, việc chấp thuận cho các NHTMCP nhận chuyển giao tăng vốn sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài vượt 30% vốn điều lệ và không vượt quá 49% vốn điều lệ của ngân hàng sẽ ảnh hưởng không quá lớn đối với toàn bộ hệ thống các NHTMCP Việt Nam cũng như toàn bộ hệ thống ngân hàng.

Từ các lý do nêu trên, NHNN thấy rằng việc cho phép tổng mức sở hữu cổ phần tối đa của các nhà đầu tư nước ngoài tại các TCTD nhận chuyển giao từ 30% lên 49% sẽ góp phần, tạo điều kiện thực hiện thành công phương án chuyển giao bắt buộc, góp phần ổn định hệ thống tài chính ngân hàng, ổn định kinh tế, xã hội, không ảnh hưởng lớn đến an ninh tiền tệ ngân hàng.

Ngoài ra, Nghị định chỉ quy định cho phép điều chỉnh tổng mức sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài tại TCTD nhận chuyển giao; nhưng về điều kiện, trình tự, thủ tục để nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của TCTD nhận chuyển giao thực hiện như các TCTD khác. Cụ thể, điều kiện để các tổ chức nước ngoài mua cổ phần để có mức sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên của TCTD nhận chuyển giao tương tự như các TCTD khác, đó là tổ chức nước ngoài đó phải được tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế có uy tín xếp hạng từ mức ổn định trở lên; có nguồn lực tài chính đủ mạnh; việc mua cổ phần không gây ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của hệ thống các TCTD Việt Nam, không tạo ra sự độc quyền hoặc hạn chế cạnh tranh trong hệ thống các TCTD Việt Nam…Việc mua, bán cổ phần của cổ đông lớn (từ 5% vốn điều lệ trở lên) phải được sự chấp thuận của NHNN theo quy định tại điều 29 Luật các TCTD.

**2. Về tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại NHTMCP**

NHNN cho rằng hiện nay chỉ nên mở rộng và khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài, đầu tư vào các TCTD yếu kém và TCTD nhận chuyển giao chưa nên mở rộng ra tất cả các TCTD.

Lý do:

Nghị định 01 quy định về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại các TCTD Việt Nam hiện nay vẫn đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Đối với TCTD nhận chuyển giao sẽ được tăng tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài lên tới 49% theo giải pháp để xuất tại điểm 1 nêu trên.

 Đối với TCTD yếu kém, gặp khó khăn: đã được quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định 01: “Trong trường hợp đặc biệt để thực hiện cơ cấu lại TCTD yếu kém, gặp khó khăn, bảo đảm an toàn hệ thống tổ chức tín dụng, Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài, một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng cổ phần yếu kém được cơ cấu lại vượt quá giới hạn quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 7 của Nghị định 01 đối với từng trường hợp cụ thể.”

- Đối với NHTMCP khác, chưa nên điều chỉnh tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài vượt giới hạn 30% vốn điều lệ vì:

+ Theo kế hoạch sẽ có 4 NHTM được CGBB, điều đó có nghĩa trong trường hợp cần thiết Thủ tướng Chính phủ có quyền quyết định ít nhất là 4 NHTM có tổng mức sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài tại NHTM vượt 30% vốn điều lệ (là TCTD yếu kém). Ngoài ra, với việc điều chỉnh tại điểm 1 nêu trên, có thể có 2 NHTMCP nhận chuyển giao được điều chỉnh tăng tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài. Như vậy, sẽ có ít nhất là 6 NHTM có thể tăng tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài vượt 30% vốn điều lệ chiếm tương đương 17,14% số NHTM. Ngoài ra, hiện nay còn có 2 NH liên doanh, 9 ngân hàng 100% vốn nước ngoài và 51 chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Qua số liệu này ta thấy rằng, Việt Nam mở cửa lĩnh vực tiền tệ ngân hàng khá là sâu rộng và có sự hiện diện thương mại tương đối nhiều của TCTD nước ngoài tại thị trường Việt Nam.

+ Thời gian qua, nhiều ngân hàng 100% vốn nước ngoài đang tiếp tục mở rộng mạng lưới và tăng vốn điều lệ (ví dụ Standard Chartered năm 2021 đã tăng vốn điều lệ từ 4.200 tỷ đồng lên 6.900 tỷ đồng, Ngân hàng UOB Việt Nam tăng vốn điều lệ từ 3.000 tỷ đồng lên 5.000 tỷ đồng). Chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam cũng tăng quy mô vốn được cấp (ví dụ: NongHyup – chi nhánh Hà Nội tăng vốn từ 35 triệu USD lên 80 triệu USD, Bank of China – chi nhánh TP HCM tăng vốn từ 80 triệu USD lên 100 triệu USD…).

+ Hiện nay, có 27/31 NHTMCP đã được niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán, do vậy, các nhà đầu tư nước ngoài (ngoại trừ nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư lớn) dễ dàng rút vốn ra khỏi NHTMCP của Việt Nam khi có biến động lớn về kinh tế trong nước hoặc trên thế giới, sẽ gây khó khăn trong công tác quản lý kinh tế và điều hành chính sách tiền tệ. Đặc biệt trong tình hình kinh tế thế giới và kinh tế trong nước có nhiều biến động như hiện nay.

+ Thực tế, khoảng 5 năm trở lại đây, đã có hiện tượng một số ngân hàng nước ngoài (chủ yếu từ Châu Âu) dần dần rút vốn đầu tư ra khỏi ngân hàng trong nước, chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư trong nước hoặc các ngân hàng Châu Á từ Hàn Quốc, Singapore, Nhật Bản. Việc nhà đầu tư nước ngoài (cổ đông lớn, nhà đầu tư chiến lược) thoái vốn hoặc chuyển các khoản đầu tư của họ cho cổ đông khác đồng nghĩa với việc ngân hàng có thể mất đi phần lợi ích từ nhóm khách hàng do nhà đầu tư nước ngoài mang lại (nhóm khách hàng có thể chuyển sang dịch vụ của những tổ chức khác có quan hệ với nhà đầu tư hoặc với TCTD do nhà đầu tư nước ngoài thành lập/tham gia góp vốn).

Ngoài ra, theo cơ chế Ratchet tại hiệp định CPTPP: yêu cầu các nước thành viên không đảo ngược tiến trình tự do hóa, điều đó có nghĩa khi Việt Nam điều chỉnh tăng tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài vượt giới hạn 30% vốn điều lệ của NHTMCP, nếu cần thiết Việt Nam không thể điều chỉnh giảm trở lại.

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 01/2014/NĐ-CP về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Lưu: VP, TTGSNH6. ***Đính kèm:***- Báo cáo tiếp thu, giải trình;Lê Thi Hương | **THỐNG ĐỐC** |